

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2022/HS-ST

Ngày: 23 / 01 /2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ HÒA, TỈNH PHÚ YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Tâm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Trường và ông Trần Lê

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Tấn Duy – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2021

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Hà Tôn H (tên gọi khác: Sin Anh), sinh ngày 25/5/2001, nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Tên cha: Hà Việt B, sinh năm 1977; Tên mẹ: Lưu Thị A L, sinh năm 1980.

Tiền án, tiền sự: Chưa có

Nhân thân: Ngày 27/9/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên xử phạt 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo đang chấp hành án của một bản án khác, có mặt tại phiên tòa.

2. Phan Văn Nh, sinh ngày 26/02/2003; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên.; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 08/12; Tên cha: Phan Văn D, sinh năm 1979; Tên mẹ: Lê Thị Th, sinh năm 1974.

- Tiền án, tiền sự: Chưa có

- Nhân thân:

Ngày 11/01/2019, bị Công an huyện Phú Hòa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh người khác gây thương tích với hình thức: Cảnh cáo.

Ngày 29/10/2019, bị Công an huyện Phú Hòa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh người khác gây thương tích với số tiền 3750.000 đồng.

Ngày 18/10/2021, bị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xử phạt 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Ngày 07/12/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa xử phạt 01 (Một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù tại bản án số 78/2021/HSPT ngày 18/10/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù.

Bị cáo đang chấp hành án một bản án khác, có mặt tại phiên tòa.

3. Dương Hải Th, sinh ngày 26/01/2001; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Tên cha: Dương Văn Đ, sinh năm 1970; Tên mẹ: Biện Thị Kim T, sinh năm 1976;

- Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 08/2020/HS-ST ngày 12/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa đã tuyên bố bị cáo Dương Hải Th phạm tội “Cố ý gây thương tích”, phạt bị cáo Dương Hải Th 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Tại bản án hình sự phúc thẩm số 35/2020/HS-PT ngày 27/7/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên đã hủy bản án sơ thẩm số 08/2020/HS-ST ngày 12/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa và đình chỉ giải quyết vụ án do người bị hại rút yêu cầu khởi tố vụ án.

Người bị hại:

- Ông Lê Xuân Ng, sinh năm 1982; Trú tại: huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên. Có đơn xét xử vắng mặt.

- Ông Nguyễn M, sinh năm 1995; Trú tại: huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên. Có đơn xét xử vắng mặt

- Ông Nguyễn Nho H, sinh năm 1965; Trú tại: huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên. Có đơn xét xử vắng mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Tấn Tr, sinh năm 1982, trú tại: huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên. Có mặt

- Anh Tạ Như Y, sinh năm 1991; Trú tại: huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt

- Anh Đoàn Tuấn V, sinh năm 1992, trú tại: huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt

- Bà Biện Thị Kim T, sinh năm 1976, trú tại: huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 03/11/2020 đến ngày 02/3/2021, Hà Tôn H cùng Phan Văn Nh và Dương Hải Th đã thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Phú Hòa:

Vụ 1: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 03/11/2020, Dương Hải Th điều khiển xe mô tô 78E1-392.12 chở Hà Tôn H lưu hành trên địa bàn thôn Ngọc Sơn, xã Hòa Quang Bắc, huyện Phú Hòa, khi đi ngang qua nhà ông Lê Xuân Ng, thấy bên hiên nhà có móc 01 cái lồng chim bằng gỗ trắc bên trong có 01 con chim khướu nhưng không có người trông coi, Th dừng xe còn H đi vào bên trong nhà ông Ng lấy trộm lồng chim và con chim khướu này đem về nhà H cất giấu. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, Th điều khiển xe chở H đem lồng chim và con chim khướu này đến gặp Đoàn Tuấn V tại thôn Định Thành, xã Hòa Định Đông, huyện Phú Hòa đổi lấy ma túy để sử dụng, H đã sử dụng hết ma túy này.

Tại Kết luận định giá tài sản số 11/KL-HĐĐG ngày 15/4/2021 của Hội đồng định giá huyện Phú Hòa kết luận: Lồng chim làm bằng gỗ trắc có giá 1.000.000 đồng, 01 con chim khướu có giá 1.500.000 đồng.

Vụ 2: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 01/3/2021, Phan Văn Nh rủ Hà Tôn H đi trộm cắp tài sản, H đồng ý. Nhân điều khiển xe mô tô 60K7-8536 chở Hiến cầm theo kìm cộng lực đi đến chùa Kim Long thuộc thôn Cẩm Sơn, xã Hòa Quang Bắc, huyện Phú Hòa do ông Nguyễn M làm trụ trì; Nhân cắt hàng rào lưới B40 rồi vào bên trong nhổ 01 cây mai cảnh cao 2,2m, chu vi gốc 24cm và lấy 01 tượng phật bằng đá màu xanh, phần đế có kích thước (15x19x4,5)cm, phần tượng có kích thước (21x20x18)cm đem về nhà Tạ Như Y ở thôn Quang Hưng, xã Hòa Quang Nam cất giấu. Sau đó, Nhân và Hiến bán cây mai trên cho Nguyễn Tân Tr ở thôn Ngọc Sơn, xã Hòa Quang Bắc, huyện Phú Hòa được 1.000.000 đồng, số tiền này Nh và H chia nhau tiêu xài cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 17/KL-HĐĐG ngày 23/4/2021 của Hội đồng định giá huyện Phú Hòa kết luận: 01 cây mai cao 2,2m, chu vi gốc cây 24cm có giá 1.500.000 đồng; 01 tượng phật bằng đá màu xanh có giá 3.000.000 đồng.

Vụ 3: Khoảng 02 giờ ngày 02/3/2021, Phan Văn Nh rủ Dương Hải Th và Hà Tôn H đến nhà ông Đặng Nho H thuộc thôn Phú Thạnh, xã Hòa Quang Nam, huyện Phú Hòa trộm cắp cây cảnh, H và Th đồng ý. Thuận điều khiển xe mô tô 60K7-8536 chở H và Nh cầm theo kìm cộng lực và kéo cắt tia cây đến nhà của ông H, Th đứng bên ngoài cảnh giới còn Nh và H đột nhập vào trong sân nhà ông H, cắt khóa xích rồi nhổ trộm cây mai cảnh cao 1,8m, chu vi gốc 40cm. Sau đó, Nh và H đem cây mai này đến nhà của Nguyễn Tân Tr để bán nhưng chưa bán được thì bị phát hiện thu giữ.

Tại Kết luận định giá tài sản số 18/KL-HĐĐG ngày 26/4/2021 của Hội đồng định giá huyện Phú Hòa kết luận: 01 cây mai cao 1,8m, chu vi gốc cây 40cm có giá 5.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 29/CT-VKS-PH ngày 08/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên đã truy tố các bị cáo Hà Tôn H, Phan Văn Nh, Dương Hải Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên tiến hành tố tụng tại phiên tòa sau khi phân tích mức độ, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về hình phạt: Tuyên bố các bị cáo Hà Tôn H, Phan Văn Nh, Dương Hải Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hà Tôn H từ 09 tháng đến 01 năm tù. Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tại bản án 20/2021/HS-ST ngày 27/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 12/3/2021.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Văn Nh từ 09 tháng đến 01 năm tù. Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tại bản án 29/2021/HS-ST ngày 07/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 03 (Ba) năm đến 03 (Ba) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án 18/11/2021.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Dương Hải Th từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

+ Về xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Trả lại một (01) xe mô tô 60K7-8536 cho Tạ Như Y, một (01) điện thoại di động Oppo A83 cho Tạ Như Y và một (01) điện thoại hiệu Iphone, màu vàng đồng cho Nguyễn Tấn Tr; Tịch thu tiêu hủy một (01) kìm cộng lực dài 47cm, tay cầm bọc nhựa màu xanh, một (01) ổ khóa màu đen, trên ổ khóa có dòng chữ LOCK, một (01) cái kéo cắt tỉa cây cảnh, tay cầm bọc nhựa màu cam, một (01) cái mũ diêm màu trắng, trên mũ có dòng chữ BMW.

+ Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

+ Nguyễn Tấn Tr mua 02 cây mai do Phan Văn Nh bán nhưng Tr không biết 02 cây mai này do trộm cắp mà có nên không xem xét xử lý.

+ Phan Văn Nh, Hà Tôn H và Dương Hải Th sử dụng xe mô tô 60K7-8536 của Tạ Như Y để đi trộm cắp tài sản và đem tài sản trộm được đến nhà của Y nhưng Y không biết nên không xem xét xử lý.

+ Dương Hải Th điều khiển xe mô tô 78E1-392.12 của bà Biện Thị Kim T (là mẹ của Th) chở Hà Tôn H đi trộm cắp tài sản nhưng bà Tuyến không biết nên không xem xét xử lý.

+ Hà Tôn H và Dương Hải Th khai mang lồng chim và con chim khướu trộm được vào ngày 03/11/2020 đến gặp Đoàn Tuấn V đòi lấy ma túy để sử dụng nhưng không nói cho V biết đây là tài sản do trộm cắp mà có; còn V khẳng định không mua bán hay trao đổi gì liên quan đến tài sản trên nên không có căn cứ để xử lý đối với V.

- Các bị cáo Hà Tôn H, Phan Văn N và Dương Hải Th khai nhận quá trình giải quyết vụ án không bị ép cung, nhục hình, các bản ghi lời khai, các bản tự khai đều tự nguyện khai; khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, khẳng định mình không bị oan. Các bị cáo khẳng định không phân công nhiệm vụ cho từng người khi đi trộm cắp tài sản, không bàn bạc cách thức che giấu hành vi phạm tội nếu bị phát hiện. Bị cáo Phan Văn Nh xác định Nguyễn Tấn Tr không hứa hẹn trước; Nguyễn Tấn Tr không biết hai (02) cây mai do trộm mà có và chính bị cáo Phan Văn Nh người chủ động rủ Hà Tôn H và Dương Hải Th đi trộm vào các ngày 01/3/2021 và 02/3/2021. Nói lời sau cùng, các bị cáo Hà Tôn H, Phan Văn Nh tha thiết đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt để trở về với gia đình, làm người công dân tốt. Bị cáo Dương Hải Th tha thiết đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và bị hại vắng mặt nhưng Hội đồng xét xử thấy việc vắng mặt của đương sự không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử. Mặt khác, tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[2] Về tội danh và khung hình phạt: Lời khai nhận tội của các bị cáo Hà Tôn H, Phan Văn Nh và Dương Hải Th tại cơ quan điều tra, tại bản phúc cung của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Hòa và tại phiên tòa sơ thẩm đều phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan về thời gian, địa điểm phạm tội, tài sản mà các bị cáo đã chiếm đoạt và phù hợp với các tài liệu là chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở kết luận: Từ ngày 03/11/2020 đến ngày 02/3/2021, các bị cáo Hà Tôn H, Phan Văn Nh và Dương Hải Th đã liên tiếp ba lần điều khiển các xe mô tô 78E1-392.12 và xe mô tô 60K7-8536 mang theo 01 kim cộng lực và 01 cái kéo cắt tỉa cây cảnh đến thôn Ngọc Sơn, xã

Hòa Quang Bắc, huyện Phú Hòa; thôn Cẩm Sơn, xã Hòa Quang Bắc, huyện Phú Hòa; thôn Phú Thạnh, xã Hòa Quang Nam, huyện Phú Hòa lén lút chiếm đoạt của ông Lê Xuân Ng một (01) lồng chim cùng một (01) con chim khướu trị giá 2.500.000 đồng; chiếm đoạt của ông Nguyễn M một (01) cây mai cảnh và một (01) tượng Phật bằng đá màu xanh trị giá 4.500.000 đồng; chiếm đoạt của ông Đặng Nho H một (01) cây mai cảnh trị giá 5.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản các bị cáo Hà Tôn H, Phan Văn Nh và Dương Hải Th đã chiếm đoạt là 12.000.000 đồng. Hành vi của các bị cáo Hà Tôn H, Phan Văn Nh và Dương Hải Th đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”. Cáo trạng số 29/CT-VKS-PH ngày 08/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên đã truy tố các bị cáo Hà Tôn H, Phan Văn Nh, Dương Hải Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo Hà Tôn H, Phan Văn Nh và Dương Hải Th là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của nhiều người, gây mất trật tự trị an-an toàn xã hội tại địa phương nên cần xử phạt nghiêm khắc.

Trong vụ án này, các bị cáo Hà Tôn H, Phan Văn Nh và Dương Hải Th đều là người đã thành niên, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo Hà Tôn H là người thực hành tích cực nhất, bị cáo trực tiếp tham gia cả ba (03) vụ chiếm đoạt 12.000.000 đồng, thể hiện thái độ xem thường pháp luật. Quá trình thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Phan Văn Nh là người chuẩn bị công cụ phương tiện để thực hiện phạm tội (*chuẩn bị kìm cộng lực, kéo cắt tỉa cây để thực hiện hành vi trộm cắp khi có điều kiện*), trực tiếp tham gia hai (02) vụ chiếm đoạt 9.500.000 đồng nhưng cả hai vụ bị cáo là người chủ động, rủ rê các bị cáo khác. Bị cáo có vai trò ngang với bị cáo Hà Tôn H. Bị cáo Dương Hải Th thực hiện trực tiếp hai (02) vụ chiếm đoạt 7.500.000 đồng nhưng là người bị người khác rủ rê do đó có vai trò thấp hơn bị cáo Phan Văn Nh.

Các bị cáo Hà Tôn H, Phan Văn Nh và Dương Hải Th đều có nhân thân xấu, phạm tội thuộc trường hợp phạm tội nhiều lần là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, xét thấy trong suốt quá trình điều tra, truy tố, tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã được thu hồi trả cho người bị hại và được người bị hại đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Gia đình bị cáo Dương Hải Th bồi thường cho ông Lê Xuân Ng nên được áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Mặc dù bị cáo Hà Tôn H khai chưa có tác động gì với gia đình để gia đình bồi thường thiệt hại nhưng thực tế gia đình bị cáo Hà Tôn H đã bồi thường cho ông Lê Xuân Ng và vì H đang bị tạm giam trong vụ án khác cũng nên cần áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo H.

[4] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Người bị hại ông Lê Xuân Ng đã

được bồi thường thiệt hại, không yêu cầu thêm; ông Nguyễn M và ông Đặng Nho H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Đối với xe mô tô 78E1-392.12, trong quá trình giải quyết vụ án Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho bà Biện Thị Kim T (là mẹ của Th) và bà T đã nhận lại tài sản là có căn cứ. Đối với xe mô tô 60K7-8536 các bị cáo dùng làm phương tiện để trộm cắp tài sản nhưng xe gắn máy này không rõ nguồn gốc và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Tạ Như Y không có nhu cầu nhận lại tài sản này (B1 317) nên cần phải tịch thu; một (01) kim cộng lực dài 47cm, tay cầm bọc nhựa màu xanh, một (01) ổ khóa màu đen, trên ổ khóa có dòng chữ LOCK, một (01) cái kéo cắt tia cây cảnh, tay cầm bọc nhựa màu cam và một (01) cái mũ diêm màu trắng, trên mũ có dòng chữ BMW không có giá trị nên tịch thu và tiêu hủy. Trả lại cho chủ sở hữu Tạ Như Y một (01) điện thoại di động Oppo A83 và trả lại cho Nguyễn Tấn Tr một (01) điện thoại hiệu Iphone, màu vàng đồng. *(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/10/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Hòa với Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Hòa).*

[6] Tại bản án hình sự sơ thẩm số 20/2021/HS-ST ngày 27/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên xử phạt bị cáo Hà Tôn H 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 12/3/2021. Tại bản án số 29/2021/HSST ngày 07/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa đã áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo Phan Văn Nh 01 (Một) năm tù; tổng hợp hình phạt 01 (măm) 03 (ba) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” tại bản án số 78/2021/HSPT ngày 18/10/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên; buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành bản án số 78/2021/HSPT. Theo Thông báo số 746/TB ngày 31/12/2021 của Trại giam A2 về việc tiếp nhận người bị kết án phạt tù đến nơi chấp hành án thì bị án Phan Văn Nh bị bắt thi hành án ngày 18/11/2021. Căn cứ Điều 56 Bộ luật Hình sự 2015, Hội đồng xét xử quyết định tổng hợp hình phạt, buộc các bị cáo Hà Tôn H, Phan Văn Nh phải chấp hành hình phạt chung của nhiều bản án.

[7] Đối với hành vi mua cây mai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Tấn Tr: Tại phiên tòa, qua thẩm vấn công khai, bị cáo Phan Văn Nh và Nguyễn Tấn Tr khẳng định Nguyễn Tấn Tr không hứa hẹn trước, không biết hai (02) cây mai do trộm mà có nên không xem xét xử lý là có căn cứ.

[8] Phan Văn Nh, Hà Tôn H và Dương Hải Th sử dụng xe mô tô 60K7-8536 của Tạ Như Ý để trộm cắp tài sản và đem tài sản đến nhà của Ý nhưng Ý không biết nên không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự là có cơ sở.

[9] Hà Tôn H và Dương Hải Th khai mang lồng chim, chim khướu trộm được vào ngày 03/11/2020 đến gặp Đoàn Tuấn V đổi lấy ma túy để sử dụng nhưng không nói cho V biết là tài sản do trộm mà có; còn V khẳng định không mua bán hay trao đổi gì liên quan đến tài sản trên nên không có căn cứ để xử lý đối với V.

[10] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc các Phan Văn Nh, Hà Tôn H và Dương Hải Th mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Hà Tôn H, Phan Văn Nh và Dương Hải Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015, phạt bị cáo **Hà Tôn H 01 (Một) năm tù**. Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự 2015 tổng hợp hình phạt 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại bản án hình sự sơ thẩm số 20/2021/HS-ST ngày 27/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên. Buộc bị cáo Hà Tôn H phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 12/3/2021.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015, phạt bị cáo **Phan Văn Nh 01 (Một) năm tù**. Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự 2015 tổng hợp hình phạt 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” và “Trộm cắp tài sản” tại bản án hình sự sơ thẩm số 29/2021/HS-ST ngày 07/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa. Buộc bị cáo Phan Văn Nh phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 03 (Ba) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án ngày 18/11/2021.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015, phạt bị cáo **Dương Hải Thu 09 (Chín) tháng tù**, thời gian tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu: Một (01) xe mô tô có biển kiểm soát 60K7-8536 mà các bị cáo dùng làm phương tiện để trộm cắp tài sản; Tịch thu và tiêu hủy: Một (01) kìm cộng lực dài 47cm, tay cầm bọc nhựa màu xanh, một (01) ổ khóa màu đen, trên ổ khóa có dòng chữ LOCK, một (01) cái kéo cắt tỉa cây cảnh, tay cầm bọc nhựa màu cam và một (01) cái mũ diêm màu trắng, trên mũ có dòng chữ BMW. Trả lại cho chủ sở hữu Phan Văn Nh một (01) điện thoại di động Oppo A83 và trả lại cho Nguyễn Tấn Tr một (01) điện thoại hiệu Iphone, màu vàng đồng. *(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/10/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Hòa với Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Hòa).*

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ

phí Tòa án. Buộc các bị cáo Phan Văn Nh, Hà Tôn H và Dương Hải Th mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- VKSND H. Phú Hòa;
- Người tham gia tố tụng;
- CQCSĐT CA H. Phú Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
- PV 27;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Minh Tâm

Hội thẩm nhân dân

Chủ tọa phiên tòa

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN PHÚ HÒA Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
TỈNH PHÚ YÊN

Phú Hòa, ngày 14 tháng 5 năm 2020

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 11 giờ 05 phút ngày 14 tháng 5 năm 2020;

Tại phòng nghị án – Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Nhật

Các Hội thẩm nhân dân:

.....

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2020/HSST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thái Hưng, sinh năm 1982. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Thôn Hạnh Lâm, xã Hòa Quang Bắc, huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên. Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 05/12.

Căn cứ vào Điều 299, 326, 354 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN HÌNH SỰ NHƯ SAU:

1. Về tội danh:

* Các Hội thẩm nhân dân cùng thống nhất ý kiến: Bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh”.

* Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa thống nhất ý kiến của 02 Hội thẩm nhân dân.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về Điều luật áp dụng:

* Các Hội thẩm nhân dân cùng thống nhất ý kiến: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 135; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Điều 590 BLDS; Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS; các Điều 23; 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

* Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa thống nhất ý kiến của 02 Hội thẩm nhân dân.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về quyết định hình phạt:

* Các Hội thẩm nhân dân cùng thống nhất ý kiến:

Phạt: Bị cáo **Nguyễn Thái Hưng** –

* Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa thống nhất ý kiến của 02 Hội thẩm nhân dân.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Về các vấn đề khác:

* Các Hội thẩm nhân dân cùng thống nhất ý kiến:

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền....

Vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 cái kéo là hung khí gây án.

Về án phí: Bị cáo bị kết án phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vàán phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với người vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án

hoặc niêm yết bản án.

* Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa thống nhất ý kiến của 02 Hội thẩm nhân dân.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Biên bản kết thúc lúc 03 giờ 00 phút cùng ngày, đã đọc lại cho các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe, nhận đúng, ký tên.

Các Hội thẩm nhân dân

Chủ tọa phiên tòa